

Số: 06/2023/QĐST-DS

D, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, địa chỉ trụ sở chính: Số 198 K, phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phùng Huy Toàn – Cán bộ Xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, địa chỉ: Số 137 H, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng (Theo Giấy ủy quyền số 2664/UQ-S ngày 28 tháng 02 năm 2023).

Bị đơn: Anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y, cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Tạm tính đến ngày 31 tháng 7 năm 2023, anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền là: 1.776.161.871 đồng thông qua 02 hợp đồng và 01 thẻ tín dụng, cụ thể như sau:

- Khoản nợ thứ nhất: Theo Hợp đồng tín dụng số REF2202500196/HDTD/HP2-PVT ngày 25 tháng 01 năm 2022 tạm tính đến ngày 31 tháng 7 năm 2023 anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền là: 668.658.551 đồng, trong đó nợ gốc 600.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 19.293.122 đồng, nợ lãi quá hạn là: 49.365.429 đồng.

- Khoản nợ thứ hai: Theo Hợp đồng tín dụng số REF2202400806/HDTD/HP2-PVT ngày 25 tháng 01 năm 2022 tạm tính đến ngày 31 tháng 7 năm 2023 anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền là: 1.106.575.401 đồng, trong đó nợ gốc 999.827.368 đồng, nợ lãi trong hạn là: 25.027.341 đồng, nợ lãi quá hạn là: 81.720.692 đồng.

- Khoản nợ thứ ba: Theo Đơn đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 19 tháng 01 năm 2022 của anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, tạm tính đến ngày 31 tháng 7 năm 2023 anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền là: 927.919 đồng, trong đó nợ gốc của thẻ tín dụng là 859.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 68.919 đồng.

2.2. Về lãi suất: Anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y nhận thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền lãi, phí tiếp tục phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số REF2202500196/HDTD/HP2-PVT ngày 25 tháng 01 năm 2022; Hợp đồng tín dụng số REF2202400806/HDTD/HP2-PVT ngày 25 tháng 01 năm 2022 và Đề nghị kèm hợp đồng hạn mức phát hành, sử dụng thẻ quốc tế ngày 19 tháng 01 năm 2022, kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Nếu sau khi phán quyết của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng diện tích đất 350m²; số thửa 5, tờ bản đồ số 43, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố số 13, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng và toàn bộ tài sản gắn liền với đất (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 920287, số vào sổ cấp GCN: CH 00766/Q2 do UBND Quận D cấp ngày 22 tháng 12 năm 2017 anh Phạm Văn T) để thu hồi toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Trường hợp tài sản sau khi phát mại không đủ để thanh toán toàn bộ các khoản vay của anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S thì anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các khoản vay nêu trên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ.

2.4. Về án phí: Phạm Văn T và chị Trần Thị Y nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 32.642.428 (ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm hai mươi tám) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí 32.000.000 (ba mươi hai triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002911 ngày 29 tháng 6 năm 2023 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

2.5. Về chi phí tố tụng: Anh Phạm Văn T và chị Trần Thị Y nhận chịu toàn bộ chi phí thẩm định tại chỗ tài sản và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền đã tạm ứng là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- TAND TP.Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyệt